**Tuần 4: BTTL - Group by having**

1. Q27. Cho biết số lượng giáo viên viên và tổng lương của họ.
2. Q28. Cho biết số lượng giáo viên và lương trung bình của từng bộ môn.
3. Q29. Cho biết tên chủ đề và số lượng đề tài thuộc về chủ đề đó.
4. Q30. Cho biết tên giáo viên và số lượng đề tài mà giáo viên đó tham gia.
5. Q31. Cho biết tên giáo viên và số lượng đề tài mà giáo viên đó làm chủ nhiệm.
6. Q32. Với mỗi giáo viên cho tên giáo viên và số người thân của giáo viên đó.
7. Q33. Cho biết tên những giáo viên đã tham gia từ 3 đề tài trở lên.
8. Q34. Cho biết số lượng giáo viên đã tham gia vào đề tài Ứng dụng hóa học xanh.

**Tuần 4: BTVN**

**Bài tập QUẢN LÝ CHUYÊN BAY:**

1. Q17. Với mỗi sân bay (SBDEN), cho biết số lượng chuyến bay hạ cánh xuống sân bay đó. Kết quả được sắp xếp theo thứ tự tăng dần của sân bay đến.
2. Q18. Với mỗi sân bay (SBDI), cho biết số lượng chuyến bay xuất phát từ sân bay đó, sắp xếp theo thứ tự tăng dần của sân bay xuất phát.
3. Q19. Với mỗi sân bay (SBDI), cho biết số lượng chuyến bay xuất phát theo từng ngày. Xuất ra mã sân bay đi, ngày và số lượng.
4. Q20. Với mỗi sân bay (SBDEN), cho biết số lượng chuyến bay hạ cánh theo từng ngày. Xuất ra mã sân bay đến, ngày và số lượng.
5. Q21. Với mỗi lịch bay, cho biết mã chuyến bay, ngày đi cùng với số lượng nhân viên không phải là phi công của chuyến bay đó.
6. Q22. Số lượng chuyến bay xuất phát từ sân bay MIA vào ngày 11/01/2000.
7. Q23. Với mỗi chuyến bay, cho biết mã chuyến bay, ngày đi, số lượng nhân viên được phân công trên chuyến bay đó, sắp theo thứ tự giảm dần của số lượng.
8. Q24. Với mỗi chuyến bay, cho biết mã chuyến bay, ngày đi, cùng với số lượng hành khách đã đặt chỗ của chuyến bay đó, sắp theo thứ tự giảm dần của số lượng.
9. Q25. Với mỗi chuyến bay, cho biết mã chuyến bay, ngày đi, tổng lương của phi hành đoàn (các nhân viên được phân công trong chuyến bay), sắp xếp theo thứ tự tăng dần của tổng lương.
10. Q26. Cho biết lương trung bình của các nhân viên không phải là phi công.
11. Q27. Cho biết mức lương trung bình của các phi công.
12. Q28. Với mỗi loại máy bay, cho biết số lượng chuyến bay đã bay trên loại máy bay đó hạ cánh xuống sân bay ORD. Xuất ra mã loại máy bay, số lượng chuyến bay.
13. Q29. Cho biết sân bay (SBDI) và số lượng chuyến bay có nhiều hơn 2 chuyến bay xuất phát trong khoảng 10 giờ đến 22 giờ.
14. Q30. Cho biết tên phi công được phân công vào ít nhất 2 chuyến bay trong cùng một ngày.
15. Q31. Cho biết mã chuyến bay và ngày đi của những chuyến bay có ít hơn 3 hành khách đặt chỗ.
16. Q32. Cho biết số hiệu máy bay và loại máy bay mà phi công có mã 1001 được phân công lái trên 2 lần.
17. Q33. Với mỗi hãng sản xuất, cho biết số lượng loại máy bay mà hãng đó đã sản xuất. Xuất ra hãng sản xuất và số lượng.